

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 83 /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cụ thể các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 71/TTr-STC ngày 07 tháng 8 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định cụ thể các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cụ thể các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2025.

Điều 2. Các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính

1. Nhiệm vụ chi đối với cấp tỉnh

- a) Thực hiện xây dựng đề án sắp xếp đơn vị hành chính.
- b) Tổ chức tuyên truyền, vận động thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.
- c) Thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chịu tác động do sắp xếp đơn vị hành chính.
- d) Mua sắm, sửa chữa máy móc, trang thiết bị làm việc để phục vụ hoạt động thường xuyên khi hợp nhất tỉnh theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan.
- đ) Sửa chữa, cải tạo, xây mới các hạng mục công trình xây dựng, trụ sở làm việc và các cơ sở vật chất của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh do sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đầu tư công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan.
- e) Các nhiệm vụ cần thiết khác do sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Nhiệm vụ chi đối với xã, phường

- a) Thực hiện xây dựng đề án sắp xếp đơn vị hành chính.
- b) Tổ chức tuyên truyền, vận động thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.
- c) Mua sắm, sửa chữa máy móc, trang thiết bị làm việc để phục vụ hoạt động thường xuyên khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan.
- d) Sửa chữa, cải tạo, xây mới các hạng mục công trình xây dựng, trụ sở làm việc, trung tâm phục vụ hành chính công và các cơ sở vật chất của cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường do sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đầu tư công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan.
- đ) Các nhiệm vụ cần thiết khác do sắp xếp đơn vị hành chính.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3 (thi hành);
- Báo và PT, TH tỉnh;
- HĐND, UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh;
- Lưu: VT, CVNCTH.

[Handwritten mark]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

